

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày 15-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Hằng

Ông Trần Văn Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nhâm Văn V, sinh năm 1974 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố số 11, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: **Công giáo**; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nhâm Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 (đã ly hôn); có 02 con lớn sinh năm 2004 và con nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Có 01 tiền án (đã được xóa án tích) tại Bản án số 96/HSST ngày 25/12/1997 Tòa án nhân dân huyện An Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt của mỗi tội đều dưới 02 triệu đồng), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày **28/10/2000** và thi hành nghĩa vụ nộp án phí ngày 15/10/1999. Đối với

các khoản bồi thường dân sự, người được thi hành án không yêu cầu, đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án; tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự (đã được xóa). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05 tháng 8 năm 2020, đến ngày 07 tháng 8 năm 2020 chuyển tạm giam. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Giang Hồng T. Vắng mặt.
2. Anh Phạm Đức Th. Vắng mặt.
3. Ông Nguyễn Thị Ph. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 17 giờ 45 phút ngày 05/08/2020, Nhâm Văn V điều khiển xe mô tô Honda màu trắng, biển kiểm soát 16L4-3303 đến khu vực nghĩa trang Cát Khê, phường Trảng Cát, Hải An, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy. Tại đây, V gặp và hỏi mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) được 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy với số tiền 300.000 đồng. Sau đó, V cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, V đi đến khu vực trước cửa đình Lương Khê thuộc đường Thành Tô, phường Trảng Cát, Hải An thành phố Hải Phòng thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Trảng Cát phối hợp với phòng Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng kiểm tra phát hiện V đang cất giấu gói ma túy trên. Tổ công tác đã đưa V cùng tang vật về trụ sở Đoàn biên phòng Trảng Cát lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng kích thước 8,5x5,5cm bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô HONDA biển kiểm soát 16L4-3303.

Tại Kết luận giám định số 485/KLGD ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận đối với chất bột màu trắng thu giữ của Nhâm Văn V: “Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,87 gam, là loại Heroine”.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nhâm Văn V về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nhâm Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội làm ăn lương thiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; **Điều 38**; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 niêm phong bằng bì thư có dấu niêm phong số 485/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa chất ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải án chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định

cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 15 phút ngày 05/8/2020, tại khu vực trước cửa đình Lương Khê thuộc đường Thành Tô, phường Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng, Nhâm Văn V có hành vi cất giấu trái phép 1,87 gam Heroine mục đích để bản thân sử dụng. Đây là chất ma túy nằm trong danh **mục I, STT: 9** của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Nhâm Văn V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"** vi phạm Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo cất giấu, xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An truy tố bị cáo về tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, do vậy cần phải được xử lý nghiêm và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. **Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.**

[7] Về nhân thân:

+ Về tiền án: Bị cáo có 01 tiền án (đã được xóa án tích) là Bản án số 96/HSST ngày 25/12/1997 Tòa án nhân dân huyện An Hải, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt của mỗi tội đều dưới 02 triệu đồng). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày **28/10/2000** và thi hành nghĩa vụ nộp án phí ngày 15/10/1999. Đối với các khoản bồi thường dân sự, người được thi hành án không yêu cầu, đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án.

+ Về tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự (đã được xóa) là ngày 24/02/2012 Ủy ban nhân dân phường Nam Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Quyết định số 11A về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời gian 03 tháng.

Do vậy, cần xem xét nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt, đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên. **Căn cứ quy định pháp luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích đáng, bắt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.**

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Xét 01 phong bì thư có dấu niêm phong số 485/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong đựng chất ma túy phần còn lại sau giám định là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho V, tài liệu điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[12] Đối với bà Nguyễn Thị Ph không biết việc V mượn xe mô tô biển kiểm soát 16L4-3303 để đi mua ma túy nên không có căn cứ xác định bà Ph đồng phạm với V, do vậy Cơ quan điều tra không lập hồ sơ xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Nhâm Văn V 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". **Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/8/2020.**

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong số 485/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc Nhâm Văn V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải An;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hải An;
- Phòng PV06 - CATP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hải An;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Tuyền

